TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 105/2023/HS-ST
Ngày: 24 – 7 – 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Anh Tuấn.

2/ Bà Thái Thục Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2023/QĐXXST-HS ngày 26/6/2023, đối với các bị cáo:

1/ Lê Thanh T, sinh năm: 1987, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (Hộ khẩu thường trú: Số 495/4A DBT, Phường M, Quận T, Thành phố HCM; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A1 và bà Lê Thị T1; có vợ và 02 (hai) con.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Tại Quyết định số 99/QĐ-TA ngày 04/5/2020, Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời hạn 12 (mười hai) tháng; đến ngày 05/02/2021 chấp hành xong.

- Nhân thân:

+ Tại Quyết định số 36/QĐ-TA ngày 05/02/2018, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời hạn 15 (mười lăm) tháng; đến ngày 01/3/2019 chấp hành xong.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2022/HS-ST ngày 27/9/2022, Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bị bắt tạm giam từ ngày 14/7/2022 đến nay. (Có mặt).

2/ Võ Nguyên H, sinh năm: 1983, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (Hộ khẩu thường trú: Số 436/27/17 CMTT, Phường MM, Quận BA, Thành phố HCM; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T2 (còn gọi là Võ Văn T3, Võ Văn T4) và bà Nguyễn Thị Kim L1; có chồng và 02 (hai) con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2022/HS-ST ngày 27/9/2022, Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 221/2008/HSST ngày 08/9/2008, Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản"; đến ngày 13/02/2009 chấp hành xong Bản án.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2010/HSST ngày 25/01/2010, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản"; đến ngày 29/01/2011 chấp hành xong Bản án.

+ Tại Quyết định số 30/QĐ-TA ngày 21/4/2015, Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng; đến ngày 26/02/2017 chấp hành xong.

- Bị bắt tạm giam từ ngày 14/7/2022 đến nay. (Có mặt).

**** Bị hại:***

1/ Chị: Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1994; nơi cư trú (Hộ khẩu thường trú: Số 226/3 TH, phường TQ, quận TP, Thành phố HCM; chỗ ở: Phòng trọ số 1, nhà số 137/48 ADL, Phường H, Quận T, Thành phố HCM). (Vắng mặt).

2/ Anh: Nguyễn Đức T5, sinh năm: 2002; nơi cư trú: Nhà số 3, DSC, KPB, phường BT, Quận BY, Thành phố HCM. (Vắng mặt).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

Bà: Phạm Ngọc L2, sinh năm: 1986; nơi cư trú: Số 300 BL, phường PTH, quận TP, Thành phố HCM; chỗ ở: Số 50/32TX 18 phường TX, Quận MH, Thành phố HCM.(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh T và Võ Nguyên H là những đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và nghiện ma túy, T và H đã thực hiện 02 (hai) vụ trộm cắp tài sản, trong đó có 01 (một) vụ xảy ra trên địa bàn Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

à 01 (một) vụ xảy ra trên địa bàn Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 08 giờ, ngày 12/3/2022, T và H đang ở phòng thuê tại khách sạn số 68, DSC, khu dân cư TS, xã BH, huyện BC, Thành phố HCM thì T rủ thì

được H đồng ý cùng đi trộm cắp tài sản của người khác để sơ hở đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài và mua ma túy cùng sử dụng. Thực hiện ý định trên, T chuẩn bị sẵn 01 cây đoản kim loại hình chữ "L" cất giấu trong người. Sau đó cả hai đón xe ôm công nghệ "Grab" đến đường NTT, Phường H, Quận T, Thành phố HCM rồi đi bộ trên đường ADL, Phường H, Quận T tìm tài sản để lấy trộm. Khi đi đến trước khu nhà trọ số: 137/48 ADL, Phường H, Quận T, Thành phố HCM; lúc này, T phát hiện cửa hàng rào của căn nhà đang mở cửa và không có người trông coi; nên T nói H đứng bên ngoài cảnh giới, còn T đi bộ vào bên trong khu nhà trọ trên và phát hiện 01 chiếc xe gắn máy, hiệu Honda Click, biển số: 59B1- 031.64 (xe của bà Nguyễn Thị H) dựng chống nghiêng, không có người trông coi. Sau đó, T dùng đoản chữ "L" nêu trên bẻ khóa công tắc xe biển số: 59B1- 031.64 rồi đi ra nói H đi vào lấy chiếc xe gắn máy trên, còn T tiếp tục đứng bên ngoài cảnh giới. H vào trong khu nhà trọ lấy trộm chiếc xe gắn máy biển số: 59B1- 031.64, sau đó nổ máy xe chạy ra khỏi khu nhà trọ rồi chở T tẩu thoát về lại khách sạn nêu trên (số 68 DSC, khu dân cư TS, thuộc xã BH, huyện BC, Thành phố HCM). Sau đó, T liên hệ với người thanh niên tên Hoàng (không rõ lai lịch) và bán xe gắn máy biển số: 59B1-031.64 cho Hoàng ở khu TS, xã BH, huyện BC, Thành phố HCM được 2.000.000 đồng. Có được tiền, T và H cùng nhau tiêu xài và mua ma túy sử dụng hết.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 21 giờ 45 phút, ngày 07/7/2022, Lê Thanh T rủ thì được Võ Nguyên H đồng ý đi trộm cắp tài sản của người khác để sơ hở đem bán lấy tiền mua ma túy cùng sử dụng và chia nhau tiêu xài. Thực hiện ý định trên, T chuẩn bị sẵn 01 bộ đoản kim loại hình chữ "L" dùng để bẻ khóa công tắc xe gắn máy. Sau đó, cả hai đón xe ôm công nghệ "Grab" từ khách sạn (số 68 DSC, khu dân cư TS, xã BH, huyện BC, Thành phố HCM) đến đường LPM, phường BT, Quận BY, Thành phố HCM; rồi tiếp tục đi bộ trên đường LPM tìm tài sản sơ hở để lấy trộm. Khi T và H đến trước nhà trọ số 3, DSC, KPB, phường BT, Quận BY, Thành phố HCM thì T phát hiện cửa nhà trọ không khóa, bên trong hành L2g lối đi có để nhiều xe gắn máy, nhưng không có người trông coi. T nói H đứng bên ngoài trước nhà trọ để cảnh giới, còn T mở cửa vào trong nhà trọ rồi dùng cây đoản bẻ khóa lấy trộm chiếc xe gắn máy, hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số: 76H1- 412.35 (xe của ông Nguyễn Đức T5) rồi T đẩy xe ra khỏi nhà trọ nêu trên, sau đó nổ máy xe và chở H về lại khách sạn nêu trên (số 68 DSC, khu dân cư TS, xã BH, huyện BC, Thành phố HCM) cất giấu chiếc xe trên. Đến ngày 11/7/2022, T và H sử dụng chiếc xe gắn máy biển số: 76H1- 412.35 làm phương tiện trộm cắp tài sản tại nhà trọ số 10, ấp BA, xã PK, huyện NB, Thành phố HCM thì bị Công an huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra bắt giữ cùng xe gắn máy biển số: 76H1- 412.35.

Quá trình điều tra, Lê Thanh T, Võ Nguyên H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 201/KL-HĐĐGTS ngày 04/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận: 01 xe gắn máy, hiệu Honda Click, biển số: 59B1-031.64, màu đỏ-đen, số khung: 1806AY819563, số máy: JF18E0274262; có giá là 10.600.000 đồng và Bản kết luận định giá tài sản số: 264/KL-HĐĐGTTHS ngày 01/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 7 kết luận: 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, biển số: 76H1-412.35, màu đỏ - đen, số khung: 3710KY032157, số máy: E32VE074560; có giá là 17.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe gắn máy, hiệu Yamaha Sirius, biển số: 76H1-412.35, màu đỏ - đen, số khung: 3710KY032157, số máy: E32VE074560, do ông Nguyễn Đức T5 đứng tên chủ sở hữu. Ngày 09/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe trên cho ông T5 và ông T5 không có yêu cầu bồi thường.

- 01 xe gắn máy, hiệu Honda Click, biển số: 59B1-031.64, màu đỏ - đen, số khung: 1806AY819563, số máy: JF18E0274262 (không thu hồi được) qua xác minh do bà Phạm Thị L2 đứng tên chủ sở hữu. Bà L2 cho bà H1 (là cháu bà L2) sử dụng làm pH1 tiện đi lại.

- 01 USB màu xanh, bên trong chứa dữ liệu hình ảnh các bị cáo lấy trộm chiếc xe gắn máy, hiệu Honda Click, biển số: 59B1-031.64, màu: đỏ - đen của bà H1 (do bà Nguyễn Thị H1 giao nộp).

Trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị H1 và bà Phạm Thị L2 cùng có yêu cầu các bị cáo bồi thường cho bà H1 trị giá chiếc xe bị mất trộm không thu hồi được, với số tiền là 15.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì khác. Bà H1 và bà L2 tự giải quyết với nhau.

Đối với đối tượng Hoàng mua chiếc xe gắn máy do các bị cáo lấy trộm của bà H1, do không xác định được lai lịch, địa chỉ; nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

Đối với công cụ dùng vào việc phạm tội là cây đoản hình chữ L (dùng để phá khóa xe) đã được xử lý tại Bản án số 57/2022/HS-ST, ngày 27/9/2022, của Tòa án nhân dân huyện huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với chiếc điện thoại mà bị cáo Lê Thanh T dùng liên lạc với đối tượng Hoàng để bán xe, sau khi phạm tội, T đã bán điện thoại trên (không nhớ địa điểm bán và không nhớ số điện thoại của Hoàng); nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

***** Bản cáo trạng số 79/CT–VKS–Q8 ngày 11/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo:

Lê Thanh T, Võ Nguyên H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm g Khoản 1 Điều 52; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt:

1/ Bị cáo Lê Thanh T với mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung theo quy định của pháp luật.

2/ Bị cáo Võ Nguyên H với mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Bị hại Nguyễn Đức T5 không có yêu cầu bồi thường, nên không xem xét giải quyết.

+ Bị hại Nguyễn Thị H1 có yêu cầu bồi thường 15.000.000 đồng, giữa bà H1 và bà Phạm Ngọc L2 sẽ tự giải quyết với nhau.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn cho các bị cáo (do các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành).

- Về xử lý vật chứng:

+ Vật chứng có liên quan đến vụ án đã xử lý tại Bản án của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; nên không xem xét giải quyết.

+ Riêng 01 USB chứa hình ảnh liên quan vụ án tại Quận 8, nên cần tịch thu và lưu theo hồ sơ vụ án.

+ Các vật chứng có liên quan đến vụ án, nhưng không thu hồi được; nên không xem xét xử lý.

+ Chiếc xe gắn máy, hiệu Yamaha Sirius, biển số: 76H1-412.35; Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp (bị hại Nguyễn Đức T5) là phù hợp theo quy định của pháp luật.

* Các bị cáo: Lê Thanh T, Võ Nguyên H thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện và không tranh luận, không bào chữa, các bị cáo chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 15.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại Nguyễn Thị H1 và đồng ý mỗi bị cáo bồi thường ½ của số tiền 15.000.000 đồng; nhưng các bị cáo xin được thực hiện bồi thường nhiều lần, sau khi chấp hành án trở về.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Thanh T, Võ Nguyên H đã khai nhận toàn bộ hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của các bị hại; cụ thể như sau:

- Vào ngày 12/3/2022, tại nhà số 137/48 ADL, Phường H, Quận T, Thành phố HCM các bị cáo đã lấy trộm 01 chiếc xe gắn máy, hiệu Honda Click, biển số: 59B1-031.64, màu đỏ - đen, của bà Nguyễn Thị H. Qua định giá tài sản, chiếc xe có trị giá là 10.600.000 đồng.

- Vào ngày 07/7/2022, tại nhà trọ số 3, DSC, KPB, phường BT, Quận BY, Thành phố HCM các bị cáo tiếp tục lấy trộm 01 chiếc xe gắn máy, hiệu Yamaha Sirius, biển số: 76H1-412.35, màu đỏ - đen, của ông Nguyễn Đức T5. Qua định giá tài sản, chiếc xe có trị giá là 17.000.000 đồng.

Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tổng trị giá tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt, qua định giá tài sản là 27.600.000 đồng (thuộc trường hợp tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng).

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Lê Thanh T, Võ Nguyên H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính đồng phạm trong vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và qua xét hỏi tại phiên tòa, có cơ sở xác định hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính đồng phạm giản đơn, không có tính tổ chức; trong đó bị cáo Lê Thanh T giữ vai trò chính và bị cáo Võ Nguyên H với vai trò đồng phạm giúp sức rất tích cực; nên Hội đồng xét xử cũng cân nhắc về tính chất, mức độ tham gia tội phạm của từng bị cáo theo quy định tại Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi quyết định hình phạt đối với từng bị cáo cho tương xứng và phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Trong lần phạm tội này của cả 02 (hai) bị cáo thuộc trường hợp "phạm tội 02 lần trở lên"; đây là tình tiết được quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà 02 (hai) bị cáo cùng phải chịu. Đồng thời, cả 02 (hai) bị cáo đều có quá trình nhân thân không tốt {bị cáo H từng bị Tòa án kết tội, cả 02 (hai) là người nghiện ma túy, bị cáo T có 01 (một) tiền sự về ma túy và chưa được xóa}; nên Hội đồng xét xử cũng cần phải lưu ý, cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với từng bị cáo cho tương xứng và phù hợp.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi (vụ thứ 2). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho từng bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[6] Bản Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo Lê Thanh T, Võ Nguyên H về tội "Trộm cắp tài sản" và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội; mức án mà Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về ý kiến của các bị cáo Lê Thanh T, Võ Nguyên H xin giảm nhẹ hình phạt là có cơ sở pháp luật, như phân tích nêu trên của Hội đồng xét xử; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, nhưng xét thấy các bị cáo đều thuộc thành phần lao động nghèo, có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với các bị cáo Lê Thanh T, Võ Nguyên H.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Nguyễn Đức T5 không có yêu cầu và vắng mặt tại phiên tòa; nên không xem xét giải quyết.

- Đối với bị hại Nguyễn Thị H1 có yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được với số tiền là 15.000.000 đồng (giữa bị hại H1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Phạm Ngọc L2 - chủ sở hữu chiếc xe gắn máy, hiệu Honda Click, biển số: 59B1-031.64 sẽ tự giải quyết riêng). Bà L2 cũng có yêu cầu các bị cáo cùng bồi thường cho bị hại trị giá chiếc xe bị mất trộm là 15.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý liên đới bồi thường số tiền nêu trên theo yêu cầu của bị hại (bà H1) và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (bà L2); các bị cáo đồng ý mỗi bị cáo sẽ bồi thường ½ của số tiền 15.000.000 đồng là 7.500.000 đồng; nhưng các bị cáo xin được thực hiện bồi thường nhiều lần, sau khi chấp hành án trở về.

Xét, giữa các bị cáo và bị hại cùng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã thống nhất với nhau số tiền các bị cáo phải bồi thường cho bị hại như nêu trên; nhưng hai bên không thống nhất về phương thức, thời gian thực hiện bồi thường.

Theo quy định của pháp luật về nguyên tắc bồi thường thiệt hại thì thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời, nếu các bên không có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Vì vậy, các bị cáo Lê Thanh T, Võ Nguyên H phải có trách nhiệm liên đới thực hiện bồi thường một lần số tiền nêu trên cho bị hại Nguyễn Thị H1, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền (mỗi bị cáo bồi thường ½ của số tiền 15.000.000 đồng là 7.500.000 đồng).

[9] Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe gắn máy, hiệu Yamaha Sirius, biển số: 76H1-412.35; Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp (bị hại Nguyễn Đức T5) là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Đối với tài sản của bị hại Nguyễn Thị H1, không thu hồi được, nên không có cơ sở xem xét xử lý.

- Đối với 01 USB màu xanh, bên trong chứa dữ liệu hình ảnh có liên quan đến vụ án, nên cần tịch thu và tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

- Đối với vật chứng, đồ vật khác có liên quan đến vụ án, đã được xử lý tại Bản án số 57/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; nên không đề cập xem xét xử lý.

- Các vật chứng có liên quan đến vụ án, nhưng không thu hồi được; nên không có cơ sở xem xét xử lý.

[11] Đối với đối tượng Hoàng mua chiếc xe gắn máy do các bị cáo lấy trộm của bà H1, do không xác định được lai lịch, địa chỉ; nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ xử lý trong vụ án này, là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[12] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm g Khoản 1 Điều 52; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 50; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

1/ Bị cáo Lê Thanh T 02 (hai) năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản", tại Bản án số 57/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; buộc bị cáo Lê Thanh T phải chấp hành hình phạt tù chung của cả 02 (hai) Bản án là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2022.

2/ Bị cáo Võ Nguyên H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", tại Bản án số 57/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; buộc bị cáo Võ Nguyên H phải chấp hành hình phạt tù chung của cả 02 (hai) Bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với các bị cáo: Lê Thanh T, Võ Nguyên H.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Đối với trường hợp của bị hại Nguyễn Đức T5: Không xem xét giải quyết.

+ Đối với trường hợp của bị hại Nguyễn Thị H1: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều: 584, 585, 586, 587, 590, 357 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 cùng Luật Thi hành án Dân sự;

Buộc các bị cáo: Lê Thanh T, Võ Nguyên H; mỗi bị cáo thực hiện bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại là bà Nguyễn Thị H1, với số tiền là 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Thi hành việc bồi thường một lần, ngay sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật, tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải bồi thường do tài sản bị xâm phạm cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều: 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

+ Tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) USB màu xanh, được Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 8 bảo quản trong 01 (một) bì thư màu trắng và đánh số bút lục là 12a.

- Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo: Lê Thanh T, Võ Nguyên H; mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, với số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và mỗi bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, với số tiền là 375.000 đồng (ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trọng Trúc

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.